

Số: **02/2021/QĐST-VDS**

*Trực Ninh, ngày 31 tháng 5 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
*“V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Chu Thái Hà.

*Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thanh Hiếu – Thư ký TAND huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-VDS ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-VDS ngày 24 tháng 5 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị C, sinh năm 1953, nơi cư trú : Đội 5, xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Huyền Q, sinh năm 1952, nơi cư trú cuối cùng: Đội 5, xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Chị Trần Thị H, sinh năm 1988, nơi cư trú: Đội 5, xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp: Bà C, chị H có đơn đề nghị vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại đơn yêu cầu, tại bản tự khai và tại phiên họp bà Trần Thị C trình bày:

Năm 1985 bà kết hôn với ông Nguyễn Huyền Q có được đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống ông bà có 01 con chung là Trần Thị H, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1988.

Tháng 7 năm 1987 ông Q bỏ nhà đi đến nay không lần nào trở về. Gia đình bà đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng đến nay không có tin tức gì về ông Q đang ở đâu, làm gì và hiện còn sống hay đã chết. Nay bà làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Huyền Q, sinh năm 1952, nơi cư trú cuối cùng: Đội 5, xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định là đã chết để bà thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người khác theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị H trình bày:

Ông Nguyễn Huyền Q và bà Trần Thị C là bố mẹ đẻ của chị. Tháng 7 năm 1987 ông Q bỏ nhà đi đến nay vẫn không trở về. Bà C và gia đình đã nhiều lần đi tìm kiếm nhưng không có tin tức của ông Q, không biết hiện nay ông đang ở đâu, còn sống hay đã chết.

Nay bà C là mẹ của chị muốn chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người khác nên đã đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Huyền Q đã chết. Chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Do điều kiện công việc nên chị ủy quyền cho bà Trần Thị C giải quyết vụ việc tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

*Tại phiên họp:*

Bà Trần Thị C vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Huyền Q đã chết, bà không thay đổi bổ sung gì khác.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh tại phiên họp có quan điểm đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết, xác minh sự vắng mặt của ông Q tại địa phương, thông báo tìm kiếm ông Q trên các phương tiện thông tin đại chúng đảm bảo các quy định của pháp luật. Việc Tòa án quyết định mở phiên họp vào ngày 31 tháng 5 năm 2021 đúng thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đúng quy định tại Điều 70 BLTTDS.

Căn cứ các Điều 71; 72 BLDS, Điều 391; 392; 393 BLTTDS: Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị C về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Huyền Q đã chết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện VKSND huyện Trực Ninh tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Huyền Q là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại đội 5, xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Huyền Q là chồng của bà Trần Thị C nên bà C là người có quyền yêu cầu tuyên bố ông Q là đã chết theo quy định tại Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo bà C trình bày: Năm 1985 bà kết hôn với ông Nguyễn Huyền Q có được đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống ông bà có 01 con chung là Trần Thị H, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1988.

Tháng 7 năm 1987 ông Q bỏ nhà đi đến nay không lần nào trở về. Gia đình bà đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng đến nay không có tin tức gì về ông Q đang ở đâu, làm gì và hiện còn sống hay đã chết. Nay bà làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Huyền Q, sinh năm 1952, nơi cư trú cuối cùng: Đội 5, xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định là đã chết để bà thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người khác theo quy định pháp luật.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà C, TAND huyện Trực Ninh đã ra quyết định thông báo tìm ông Q trên các phương tiện thông tin đại chúng. Cụ thể là Đài tiếng nói Việt Nam, báo Công Lý, Cổng thông tin điện tử của TAND tỉnh Nam Định. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát đầu tiên thông báo tìm kiếm của Tòa án nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Q.

Chính quyền địa phương cũng cho biết ông Q đã đi biệt tích khỏi địa phương từ tháng 7 năm 1987, địa phương cũng không biết hiện nay ông Q ở đâu.

Ông Q đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Do vậy việc bà Trần Thị C có đề nghị tuyên bố ông Q đã chết là phù hợp với các quy định tại các điều 68; 71; 72; 146; BLDS và các điều 391; 392; 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị C về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Huyền Q đã chết là có căn cứ.

[3] Về thời điểm xác định ông Nguyễn Huyền Q biệt tích: Theo bà C trình bày và qua xác minh tại chính quyền địa phương thì ông Q bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 7 năm 1987. Căn cứ Điều 68, điểm d khoản 1 điều 71 của Bộ luật Dân sự thời điểm ông Q biệt tích được xác định là ngày 01/8/1987. Do đó ngày chết của ông Q là ngày 01/8/1992.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc ông Nguyễn Huyền Q bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Q đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân và gia đình, các quan hệ nhân thân khác, quan hệ về tài sản của ông Q được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của ông Q được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị C phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 68; 71; 72; 146 của Bộ luật dân sự; Điều 391; 392; 393 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị C.

Tuyên bố ông Nguyễn Huyền Q, sinh năm 1952, nơi cư trú cuối cùng: Đội 5, xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định đã chết kể từ ngày 01 tháng 8 năm 1992.

2. Quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông Nguyễn Huyền Q được thực hiện theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí: Bà Trần Thị C phải nộp 300.000 đồng (được trừ vào khoản đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ nộp tại biên lai thu số AA/2019/0002279 ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (Bà C đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm).

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định giải quyết việc dân sự được tổng đạt hợp lệ.

VKSND huyện Trực Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, VKSND cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người pH thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TAND huyện Trực Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(Đã ký và đóng dấu)

**Chu Thái Hà**